

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chuyển tài sản công là cơ sở nhà, đất từ
Trường Trung học phổ thông Hoàng Lê Kha sang
Trường Trung học cơ sở Hà Trung quản lý, sử dụng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 111/2025/QĐ-CTUBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại 3326/TTr-STC ngày 01/4/2026 (kèm theo đề nghị của UBND xã Hà Trung tại Công văn số 654/UBND-KT ngày 17/3/2026 và Công văn số 211/UBND-KT ngày 23/01/2026; đề nghị của Trường Trung học phổ thông Hoàng Lê Kha tại Công văn số 13/VP-THPTHLK ngày 04/02/2026, Công văn số 39/THPTHLK-VP ngày 24/3/2026; ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 523/SGDĐT-KHTC ngày 09/02/2026 và Công văn số 1171/SGDĐT-KTTC ngày

26/3/2026, *Sở Xây dựng tại Công văn số 1224/SXD-QLN ngày 05/02/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1989/SNNMT-QLĐĐ ngày 06/02/2026*).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển tài sản công là cơ sở nhà, đất từ Trường Trung học phổ thông Hoàng Lê Kha sang Trường Trung học cơ sở Hà Trung quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

1. Đơn vị có tài sản điều chuyển: Trường Trung học phổ thông Hoàng Lê Kha.
2. Đơn vị tiếp nhận tài sản điều chuyển: Trường Trung học cơ sở Hà Trung.
3. Danh mục tài sản công điều chuyển: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.
4. Lý do điều chuyển: Từ nơi thừa sang nơi thiếu theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền quy định và việc điều chuyển tài sản mang lại hiệu quả sử dụng cao hơn theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã Hà Trung, Trường Trung học phổ thông Hoàng Lê Kha, Trường Trung học cơ sở Hà Trung chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác của thông tin, số liệu tài sản, nội dung báo cáo, thẩm định, trình phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

2. Đơn vị đang quản lý tài sản, đơn vị được tiếp nhận tài sản thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản tại Điều 1 Quyết định này; việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 02/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; thực hiện hạch toán giảm, tăng tài sản theo chế độ kế toán hiện hành; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định.

3. Đơn vị được tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định của pháp luật liên quan; đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản theo quy định; thanh toán các chi phí hợp lý có liên quan đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND xã Hà Trung; Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Hoàng Lê Kha; Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Hà Trung; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Hùng

Phụ lục
DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG ĐIỀU CHUYÊN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
	Cơ sở nhà, đất cũ của Trường Trung học phổ thông Hoàng Lê Kha					25.893.486.639	21.925.162.120
I	Đất	Đất	m²	8.497	1994	20.392.800.000	20.392.800.000
II	Nhà, tài sản khác					5.500.686.639	1.532.362.120
1	Nhà Hiệu bộ	Nhà	m ²	214	2005	609.785.000	149.190.750
2	Nhà lớp học A	Nhà	m ²	279	2005	779.961.000	165.194.950
3	Nhà lớp học B	Nhà	m ²	537	1994	687.000.000	0
4	Nhà lớp học C	Nhà	m ²	278	2001	682.041.000	56.598.950
5	Nhà trực văn thư	Nhà	m ²		2006	90.985.000	19.166.750
6	Nhà làm việc	Nhà	m ²		2022	510.857.000	411.239.150
7	Nhà vệ sinh	Nhà	m ²		2009	99.791.000	39.255.450
8	Nhà vệ sinh sân thể chất	Nhà	m ²		2016	110.000.000	23.999.000
9	Nhà xe giáo viên	Nhà	m ²		2019	64.209.000	37.241.220
10	Nhà xe học sinh	Nhà	m ²		2019	132.519.000	76.861.020
11	Nhà xe học sinh	Nhà	m ²		2019	42.025.000	24.374.500
12	Nhà nước lọc	Nhà	m ²		2014	45.000.000	12.600.000
13	Kho hóa chất	Nhà	m ²		2014	25.000.000	7.000.000

14	Nhà bóng bàn	Nhà	m ²		2014	38.500.000	10.780.000
15	Nhà hội trường	Nhà	m ²		1999	99.800.000	0
16	Nhà tập thể	Nhà	m ²		1994	86.618.000	0
17	Mái tôn nhà B	Vật kiến trúc	m ²		2014	140.000.000	39.200.000
18	Cầu bản ga ra, nhà xe	Vật kiến trúc	m ²		2013	275.416.140	60.591.551
19	Sân bê tông	Vật kiến trúc	m ²		2018	98.500.000	51.220.000
20	Sân khấu	Vật kiến trúc	m ²		2017	46.561.000	21.418.060
21	Sân bê tông	Vật kiến trúc	m ²		2014	49.480.000	13.854.400
22	Sân bê tông	Vật kiến trúc	m ²		2005	55.895.000	0
23	Tường rào	Vật kiến trúc	m ²		2018	389.911.000	197.333.940
24	Nhà xe học sinh	Nhà	m ²		2019	42.436.499	24.613.169
25	Vách ngăn	Vật kiến trúc	m ²		2019	15.466.000	8.970.280
26	Cửa sổ phòng học	Vật kiến trúc	m ²		2019	12.737.000	7.387.460
27	Nhà dụng cụ học sinh	Nhà	m ²		2020	99.033.000	63.381.120
28	Tường rào	Vật kiến trúc	m ²		2006	171.160.000	10.890.400